

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty: Công ty cổ phần tư vấn và đầu tư xây dựng CCIC Hà Nội  
Năm báo cáo: 2017

### I. THÔNG TIN CHUNG:

#### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần tư vấn và đầu tư xây dựng CCIC Hà Nội
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0103007859
- Vốn điều lệ: 10.000.000.000
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 10.000.000.000
- Địa chỉ: 21 Huỳnh Thúc Kháng, Đống Đa, Hà Nội
- Số điện thoại: 024 37730114
- Số fax: 024 37730196
- Website: [www.ccichn.vn](http://www.ccichn.vn)
- Mã cổ phiếu: CCH

#### Quá trình hình thành và phát triển:

##### - Việc thành lập:

Công ty cổ phần Tư vấn và Đầu tư Xây dựng CCIC Hà Nội có lịch sử hình thành và phát triển qua các giai đoạn:

+ Công ty Thiết kế kỹ thuật Giao thông vận tải trực thuộc Sở Giao thông Vận tải Hà Nội được thành lập theo Quyết định số 973/QĐ-TC ngày 20/3/1984 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội.

+ Công ty Khảo sát Thiết kế Giao thông công chính Hà Nội được thành lập theo Quyết định số 2368/QĐ-UB ngày 16/5/1990 trên cơ sở sáp nhập giữa hai đơn vị: Công ty Thiết kế Kỹ thuật Giao thông Vận tải thuộc Sở Giao thông Vận tải Hà Nội và Xí nghiệp Thiết kế và Sửa chữa công trình đô thị thuộc Sở Công trình Đô thị Hà Nội.

+ Tháng 3/1995, Công ty Khảo sát Thiết kế Giao thông công chính Hà Nội được đổi tên thành Công ty Tư vấn Đầu tư Xây dựng Giao thông công chính Hà Nội theo Quyết định số 702/QĐ-UB ngày 31/3/1995 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội.

##### - Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần:

Năm 2005, Công ty Tư vấn Đầu tư Xây dựng Giao thông công chính Hà Nội chuyển từ Doanh nghiệp Nhà nước thành Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Xây dựng CCIC Hà Nội theo Quyết định số 1680/QĐ-UB ngày 07/4/2005 của Ủy ban Nhân dân Thành phố, và đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố cấp giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh Công ty cổ phần số 0103007859 ngày 11/5/2005.

## **2. Ngành nghề kinh doanh**

- Khảo sát địa hình, địa chất công trình, địa chất thủy văn, thí nghiệm xác định các chỉ tiêu kỹ thuật của đất đá nền móng các công trình xây dựng, khảo sát kinh tế - xã hội và điều tra lưu lượng giao thông;
- Lập quy hoạch các khu đô thị, khu công nghiệp và quy hoạch hệ thống cơ sở hạ tầng;
- Lập dự án tiền khả thi, dự án khả thi và lập tổng dự toán các công trình: Kiến trúc dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, cấp - thoát nước, công viên cây xanh, khu vui chơi giải trí, xử lý kỹ thuật môi trường, cung cấp điện dân dụng và chiếu sáng công cộng;
- Thiết kế kỹ thuật các công trình:
  - + Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình, kiến trúc công trình, nội ngoại thất công trình;
  - + Thiết kế các công trình cầu, đường bộ;
  - + Thiết kế hệ thống điện chiếu sáng đô thị, công cộng, hệ thống điện điều khiển tín hiệu giao thông, đường dây và trạm biến áp đến 35KV, thiết kế điện đối với công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, trạm bơm;
  - + Thiết kế hệ thống cấp thoát nước khu đô thị và nông thôn, thiết kế cấp thoát nước đối với công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, công trình cấp thoát nước và môi trường nước;
    - + Thiết kế kè, cống, hệ thống thoát nước, kênh, mương;
    - + Thiết kế công trình công cộng ( hè, sân, vườn ); quy hoạch hạ tầng đô thị;
    - + Thiết kế kết cấu đối với công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình trùng tu tôn tạo di tích văn hoá;
- Tư vấn thẩm định dự án và tổng mức đầu tư, thẩm định hồ sơ thiết kế kỹ thuật và tổng dự toán công trình;
- Tư vấn quản lý dự án như: Tư vấn giám sát kỹ thuật ( tư vấn giám sát chất lượng xây dựng, tư vấn giám sát xây dựng công trình giao thông, giám sát thi công ), tư vấn lập hồ sơ mời thầu, lập hồ sơ địa chính và cắm mốc giải phóng mặt bằng;
- Tổ chức kinh doanh dịch vụ công cộng, dịch vụ giao thông vận tải, dịch vụ thương mại, dịch vụ du lịch - khách sạn;



- Đầu tư xây dựng các khu đô thị, khu công nghiệp, khu du lịch, khu vui chơi giải trí (trừ các loại hình vui chơi, giải trí Nhà nước cấm), phát triển nhà ở và kinh doanh bất động sản;
- Thực hiện tổng thầu EPC, BOT, BT các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng;
- Thi công xây dựng và thực nghiệm chuyển giao công nghệ mới các công trình: Kiến trúc dân dụng, nhà ở, giao thông, thuỷ lợi, các công trình hạ tầng kỹ thuật;
- Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng, máy móc thiết bị;
- Đánh giá chỉ tiêu cơ lý của các loại vật liệu xây dựng, đánh giá tác động môi trường, quan trắc biến dạng công trình;
- Lập quy hoạch hệ thống giao thông: các công trình văn hoá, di tích, thể thao, vui chơi giải trí;
- Lập báo cáo đầu tư, dự án đầu tư xây dựng, báo cáo kinh tế kỹ thuật các công trình xây dựng;
- Phân tích đánh giá lựa chọn nhà thầu, kiểm định chất lượng vật liệu xây dựng và công trình xây dựng;
- Dịch vụ quản cáo và dịch vụ vui chơi giải trí; Kinh doanh điện lực;
- Thiết kế công trình xây dựng biển;
- Thiết kế công trình cảng - đường thuỷ;
- Thiết kế công trình thuỷ lợi, thuỷ điện;
- Thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị;
- Thiết kế quy hoạch xây dựng, thiết kế kiến trúc công trình;
- Thi công xây dựng và thực nghiệm chuyển giao công nghệ mới các công trình văn hoá, hạ tầng xã hội, thuỷ điện.

### **3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

- Mô hình quản trị:
  - + Đại hội đồng cổ đông
  - + Hội đồng quản trị
  - + Giám đốc công ty
  - + Ban kiểm soát
- Cơ cấu bộ máy quản lý: *Xem Phụ lục 1- Sơ đồ tổ chức và quản lý công ty*
- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

### **4. Định hướng phát triển:**

- a. Các mục tiêu chủ yếu của công ty

Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Xây dựng CCIC Hà Nội xây dựng và phát triển nhằm mục tiêu:

- Thực hiện chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về việc sắp xếp, đổi mới và phát triển doanh nghiệp Nhà nước.
- Không ngừng nâng cao lợi ích của các cổ đông và người lao động.
- Tăng tích lũy và phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Góp phần thiết thực vào việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của Thủ đô và đất nước.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Tập trung phát triển sản xuất kinh doanh vào ngành nghề truyền thống của Công ty : Tư vấn thiết kế các công trình giao thông, hạ tầng kỹ thuật đô thị...
- Tăng cường tìm kiếm thêm việc làm, tập trung vào các đối tác chiến lược lâu năm của Công ty, các dự án BT và BOT, các dự án liên danh liên kết với nước ngoài...
- Lãnh đạo Công ty chỉ đạo điều hành sát sao các đơn vị sản xuất thực hiện các công trình trọng điểm, có tính thanh khoản cao đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về tiến độ của các Chủ đầu tư.
- Thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm: thực hiện quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 9001-2008 đặc biệt là quy trình khảo sát -thiết kế ...
- Từng bước có giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Thực hiện theo phương châm “ Cần tinh, không cần đông”. Có chế độ đãi ngộ xứng đáng đối với người lao động chất lượng cao, có tinh thần làm việc tích cực, chủ động, sáng tạo đạt hiệu quả cao trong công việc.
- Tiết giảm tối đa chi phí sản xuất, nắm rõ yêu cầu của khách hàng để tránh phải làm đi làm lại nhiều lần gây lãng phí chi phí sản xuất.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh CCIC đã đạt được trong năm 2017 :

- |  |  |
|--|--|
| - Giá trị sản lượng:                           | <b>25,0 tỷ đồng</b> ( đạt 100% kế hoạch)     |
| - Giá trị doanh thu:                           | <b>19,603 tỷ đồng</b> ( đạt 78,41% kế hoạch) |
| - Giá trị hợp đồng đã ký kết:                  | <b>22,62 tỷ đồng</b>                         |
| <i>(Công trình Công ty giao chiếm đến 87%)</i> |  |
| - Thu nhập bình quân:                          | <b>6,6 triệu đồng/người/tháng</b>            |
| - Chi trả cổ tức:                              | <b>5%</b>                                    |

### 2. Tổ chức và nhân sự:



a. Danh sách ban điều hành : **Xem Phụ lục 2 – Danh sách Ban điều hành**

b. Những thay đổi trong Ban điều hành :

Từ ngày 01/10/2017, Bà Trần Thị Thanh Minh thôi giữ chức vụ Phó Giám đốc công ty để nghỉ hưu theo Quyết định số: 49/2017/QĐ-CCIC ngày 07/9/2017.

c. Số lượng cán bộ công nhân viên : 70 người ( Tính đến thời điểm 31/12/2017)

d. Chính sách đối với người lao động:

Xác định nguồn nhân lực - con người là tài sản lớn nhất, quý nhất đối với doanh nghiệp tư vấn, là nền tảng cho sự phát triển, Công ty đã xây dựng và phát triển chính sách ưu đãi hợp lý với người lao động, thực hiện dưới các hình thức sau:

- Quan tâm phát hiện, đào tạo và sử dụng những cán bộ có chuyên môn tốt; có khả năng quản lý, điều hành hiệu quả, có tâm huyết xây dựng Công ty làm nguồn cho nhân sự quản lý các cấp của Công ty.
- Tiếp tục tuyển dụng các kỹ sư được đào tạo bài bản về các chuyên ngành phục vụ cho nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty là tư vấn các công trình hạ tầng kỹ thuật giao thông - đô thị, đảm bảo đủ số lượng và chất lượng để triển khai công tác sản xuất.
- Thu hút cả các chuyên gia giỏi về các lĩnh vực mà Công ty còn yếu, thiếu.
- Công ty tiếp tục bổ sung hoàn chỉnh các quy định về đào tạo, sử dụng và đãi ngộ người lao động để anh chị em gắn bó với Công ty, những lao động giỏi có trách nhiệm với công việc có đời sống ổn định, có điều kiện phát triển các mặt.
- Không tuyển dụng các ngành nghề không phù hợp với lĩnh vực hoạt động của Công ty. Từng bước giảm các lao động có ngành nghề không phù hợp hiện đang làm việc tại C.Ty hoặc bố trí sử dụng có hiệu quả, hợp lý hơn.
- Thường xuyên tiến hành phân loại lao động, có bước đi cụ thể để giảm bớt những người năng lực yếu, làm việc không nghiêm túc trong toàn Công ty.

### **3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án:**

- a. Các khoản đầu tư lớn: Không có
- b. Các công ty con, công ty liên kết: Không có

### **4. Tình hình tài chính**

a. Tình hình tài chính:

*ĐVT: Triệu đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2016	% tăng giảm so với cùng kỳ
1	2	3	4=2/3
Tổng giá trị tài sản	54.381	60.609	(10%)
Doanh thu thuần	19.533	52.189	(62%)

Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(2.650)	1.858	(242%)
Lợi nhuận khác	3.479	2	1.738%
Lợi nhuận trước thuế	829	1.860	(55%)
Lợi nhuận sau thuế	594	989	(39%)

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017	Năm 2016
<b>1</b>	<b>Cơ cấu tài sản</b>	%		
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		7.23%	7.81%
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		92.77%	92.19%
<b>2</b>	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>	%		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		77.20%	79.04%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		22.80%	20.96%
<b>3</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>			
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0.93	0.92
	- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1.22	1.18
<b>4</b>	<b>Tỷ suất lợi nhuận</b>	%		
	- ROA (Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản)		1.09%	1.63%
	- ROE (Lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu)		4.80%	7.79%

### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 1.000.000 cổ phần
- Số cổ phần chuyển nhượng tự do: 993.600 cổ phần
- Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 6.400 cổ phần

b. Cơ cấu cổ đông:

STT	Cổ đông	Số lượng	Số lượng (cổ phần)	Giá trị (Đồng)	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Trong nước</b>	186	1.000.000	10.000.000.000	100
1	Tổ chức trong nước	1	300.000	3.000.000.000	30
2	Cá nhân trong nước	185	700.000	7.000.000.000	70
<b>II</b>	<b>Nước ngoài</b>	-	-	-	-
1	Tổ chức nước ngoài	-	-	-	-



2	Cá nhân nước ngoài	-	-	-	-
<b>III</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>	-	-	-	-
	<b>Tổng cộng</b>	<b>186</b>	<b>1.000.000</b>	<b>10.000.000.000</b>	<b>100</b>

c. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

STT	Cổ đông	Giấy CN ĐKKD/ Số CMT	Số lượng (cổ phần)	Giá trị (Đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Tổng công ty đầu tư phát triển hạ tầng đô thị	106000369	300.000	3.000.000.000	30,00
2	Đặng Văn Châu	011078481	79.380	793.800.000	7,94
3	Nguyễn Quốc Hùng	010303203	74.450	744.500.000	7,44
4	Nguyễn Thị Thu Thủy	011902450	70.790	707.900.000	7,08
	<b>Tổng cộng</b>		<b>524.620</b>	<b>5.246.200.000</b>	<b>52,46</b>

d. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Trong năm 2017 vốn đầu tư của chủ sở hữu không thay đổi.

### III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

#### A. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017

##### 1. Sản xuất kinh doanh

###### a. Sản xuất

Năm vừa qua, Công ty đã hoàn thành và đang tiếp tục thực hiện một số công trình tiêu biểu sau:

- Lập BCNCKT dự án đầu tư kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp CN3, địa điểm xã Mai Đình, xã Tiên Dược, Sóc Sơn, Hà Nội;
- Lập BCNCKT, khảo sát – thiết kế bản vẽ thi công – dự toán dự án xây dựng tuyến đường 30m đầu nối khu vực dự án điểm thông quan nội địa thành phố Hà Nội;
- Gói thầu KS4: Tư vấn khảo sát địa chất công trình phục vụ lập BCNCKT xây dựng công trình khách sạn và trung tâm thương mại công nghệ trường cao đẳng nghề Thăng Long – Dự án khu công viên công nghệ phần mềm Hà Nội;
- Khảo sát, lập nhiệm vụ thiết kế đô thị hai bên tuyến đường Nguyễn Tuân; Vũ Trọng Phụng tỷ lệ 1/500, quận Thanh Xuân, Hà Nội;
- Thẩm tra hồ sơ TKBVTC và dự toán các công trình HTKT các ô đất và các tuyến đường tại Quận Long Biên do Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Quận Long Biên làm Chủ đầu tư;



- *Thẩm tra hàng loạt các công trình khác theo yêu cầu của Ban quản lý dự án Quận Thanh Xuân và Cơ quan có thẩm quyền;*

Ngoài ra, Công ty tiếp tục hợp tác với các Tổ chức Tư vấn nước ngoài và tư vấn chuyên ngành để thực hiện các dự án có yếu tố nước ngoài, đem lại hiệu quả kinh tế góp phần giảm bớt khó khăn về tài chính cho Công ty như: *Lập BCNCKT 6 gói thầu thuộc dự án Công viên Công nghệ phần mềm Hà Nội.*

Chất lượng hồ sơ sản phẩm còn khá nhiều sai sót, vẫn cần phải khắc phục nâng cao hơn nữa, đặc biệt là việc phối hợp giữa các đơn vị, việc phản hồi ý kiến khách hàng ... nhằm đáp ứng được yêu cầu ngày càng tăng của khách hàng.

Việc áp dụng ISO 9001-2008 tại các đơn vị sản xuất trực tiếp chưa thực sự nghiêm túc nên đã xảy ra những bất cập trong quá trình triển khai thực hiện.

#### b. Kinh doanh

Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh CCIC đã đạt được trong năm 2017 :

- Giá trị sản lượng: 25,0 tỷ đồng ( đạt 100% kế hoạch)
- Giá trị doanh thu: 19,603 tỷ đồng ( đạt 78,41% kế hoạch)
- Giá trị hợp đồng đã ký kết: 22,62 tỷ đồng

(Công trình Công ty giao chiếm đến 87%)

- Thu nhập bình quân: 6,6 triệu đồng/người/tháng
- Chi trả cổ tức: 5%

Mặc dù do nhiều nguyên nhân, Công ty đã không hoàn thành được chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu năm 2017, nhưng nếu so sánh về giá trị doanh thu của hoạt động tư vấn CCIC đạt được năm 2017 đã tăng trưởng 109 % so với năm 2016.

Công tác tìm kiếm thêm việc làm rất hạn chế do những nguyên nhân khách quan gây khó khăn lớn cho việc thực hiện kế hoạch của năm 2017 và năm tiếp theo. Các đơn vị chưa chủ động thực hiện việc tìm kiếm việc làm, Giá trị hợp đồng các đơn vị tự tìm được rất thấp (chỉ xấp xỉ 3,0 tỷ chiếm tỷ trọng khoảng 13% tổng GTHĐ đã ký).

## 2. Công tác tài chính

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của CCIC năm 2017 như sau:

- Giá trị các Chủ đầu tư thanh toán cho Công ty: 22,0779 tỷ đồng
- Giá trị Công ty đã thanh toán cho các đơn vị: 10,669 tỷ đồng
- Công ty hỗ trợ cho các đơn vị:
  - + Giá trị đơn vị nợ đến 01/1/2017: 5,689 tỷ đồng
  - + Giá trị Công ty đã ứng và hỗ trợ cho các đơn vị: 3,145 tỷ đồng
  - + Giá trị các đơn vị đã trả cho Công ty: 2,446 tỷ đồng



+ Giá trị các đơn vị còn nợ Công ty:	6,389 tỷ đồng
- Nợ phải thu từ các Chủ đầu tư:	28,171 tỷ đồng
- Nợ phải trả (đã được tạm ứng - chưa có nghiệm thu):	12,622 tỷ đồng

- Nhìn chung tình hình tài chính của Công ty năm qua quá khó khăn, đa số doanh thu từ các đơn vị đều không đạt được kế hoạch giao nên nguồn thu từ dịch vụ tư vấn bị hạn chế rất nhiều, ảnh hưởng lớn đến mọi mặt hoạt động của đơn vị. Công ty đã phải huy động các nguồn lực để hỗ trợ các đơn vị chi tạm ứng tiền lương và các chi phí sản xuất khác.

- Đã nộp Bảo hiểm xã hội hết năm 2017 tạo điều kiện giải quyết chế độ, nộp các loại thuế đạt 100% kế hoạch đăng ký với Cơ quan thuế. Trả nợ ngân hàng gốc và lãi đúng kỳ hạn.

- Công tác chuyển đổi cơ chế hạch toán tài chính từ các đơn vị về Công ty đã đi vào nề nếp tạo điều kiện thuận lợi cho việc quản lý doanh nghiệp, tuy nhiên hầu hết các đơn vị trong năm đều có thay đổi về nhân sự làm công tác chứng từ tài chính nên cả Công ty và các đơn vị đều gặp khó khăn trong việc thực hiện quy chế tài chính của Công ty.

### 3. Công tác khác

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ năm 2017 và phát hành thẻ Bảo hiểm y tế năm 2018 cho CBCNV Công ty .

#### **B. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018**

Bước sang năm kế hoạch 2018 , những khó khăn của năm 2017 sẽ tiếp tục kéo dài. Tuy nhiên bước đầu đã có những dấu hiệu khởi sắc như một số công trình có giá trị lớn đã được Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, chuẩn bị phê duyệt dự án khả thi ...

Nhằm phục vụ nhiều mục tiêu, năm kế hoạch 2018 Công ty dự kiến phân đầu thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch như sau:

- Sản lượng:	26 tỷ
- Doanh thu:	24 tỷ
- Thu nhập bình quân:	6,8 triệu đồng/ người/ tháng
- Chi trả cổ tức:	5%

Để đạt được mục tiêu trên, công ty cần thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp sau:

#### *1. Về tìm kiếm việc làm, chỉ đạo điều hành*

- Tăng cường tìm kiếm việc làm: duy trì các mối quan hệ truyền thống, tích cực mở rộng thị trường, khuyến khích và tạo cơ chế khen thưởng cho các tập thể và cá nhân tìm kiếm được việc làm.

- Tiếp tục thực hiện các dự án chuyển tiếp

+ Các công trình do Ban công trình giao thông TP Hà Nội là CĐT

- + *Lập dự án điều chỉnh, TKBVTC đường trục phía Nam tỉnh Hà Tây*
- + *Đường từ đường Lê Đức Thọ đến đường 70*
- + *Lập BCNCKT các công trình thuộc 6 gói thầu dự án CVCNPM*
- Chuẩn bị thực hiện các thủ tục để được ký hợp đồng và triển khai thực hiện các công trình
- + *TKBVTC đường Vành đai I (Hoàng Cầu-Voi Phục) liên danh với TEDI*
- + *TKBVTC đường 70 (Hà Đông-Văn Điển) phối hợp với các Thầu phụ khác*
- + *Lập dự án đường 70 (Trần Hữu Dực-Cầu Ngà)*
- + *TKBVTC hạ tầng cụm công nghiệp CN3 –Sóc Sơn (Phối hợp với thầu phụ khác)*
- + *Lập dự án hạ tầng ô L khu công viên công nghiệp phần mềm Hà Nội ...*
- Lãnh đạo công ty phối hợp với các đơn vị tập trung quyết liệt vào công tác điều hành sản xuất, tạo ra sự chuyển biến rõ rệt về việc hoàn thành hoàn thành công việc có chất lượng và tiến độ đề ra.
- Có biện pháp dứt khoát với các đơn vị không hoàn thành tiến độ và không đạt chất lượng
- Nghiêm túc thực hiện ISO 9001-2008 , tiến tới thực hiện ISO 9001-2015 trong quá trình hoạt động sản xuất, nhất thiết phải lập Kế hoạch chất lượng trước khi bắt đầu triển khai thực hiện hợp đồng.

## *2. Về chất lượng sản phẩm*

- Đặc biệt quan tâm đến công tác kiểm soát chất lượng hồ sơ sản phẩm, coi thực hiện công tác quản lý chất lượng, thực hiện ISO là vấn đề sống còn để tồn tại và phát triển của CCIC. Xây dựng và áp dụng quy trình Kiểm tra chất lượng sản phẩm
- Nâng cao vai trò của các kỹ sư chủ nhiệm, chủ trì dự án, Ban Giám đốc Công ty, Hội đồng khoa học sẽ thường xuyên chủ trì các cuộc họp chuyên môn chỉ đạo và giúp đỡ các đơn vị, các Chủ nhiệm đề án giải quyết những vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án (đặc biệt là các dự án trọng điểm).
- Quan tâm hơn nữa đến việc phản hồi ý kiến khách hàng, không để tình trạng tái diễn hiện tượng không có phản hồi khi khách hàng đã có ý kiến.

## *3. Về tài chính*

- Công ty và các đơn vị cần xây dựng Kế hoạch tài chính ngay từ đầu năm để có thể chủ động về nguồn thu nhằm tái đầu tư chi phí sản xuất.
- Tăng cường thực hiện công tác thu hồi công nợ từ các Chủ đầu tư. Lành mạnh nền tài chính Công ty: cơ cấu, xử lý xong các khoản nợ trong và ngoài Công ty.
- Thực hiện khoán sản phẩm gắn chặt giữa thu nhập và trách nhiệm, thực hiện cơ chế khoán doanh thu đến từng cá nhân.



- Xây dựng quy chế tài chính liên quan đến đóng bảo hiểm, bảo vệ quyền lợi của người lao động, không làm tăng các chi phí của Công ty.

#### 4. Công tác khác

- Hoàn chỉnh đồng bộ hệ thống văn bản của Công ty liên quan đến xây dựng mức lương đóng bảo hiểm xã hội phối hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế của Công ty.

- Cùng các đơn vị xây dựng cơ chế khoán sản phẩm với hình thức hợp lý để thu hút lực lượng lao động đến Công ty làm việc.

- Chuẩn bị Hồ sơ xin cấp Giấy phép hoạt động điện lực của Công ty ( sẽ hết hạn vào tháng 7/2018) và hồ sơ xin công nhận năng lực thực hiện các phép thử của phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (LAS)

### **IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

#### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

a. Công tác sản xuất kinh doanh:

*Kết quả SXKD Công ty năm 2017*

+ Sản lượng: 25,0 tỷ, đạt 100% KH.

+ Doanh thu: 19,6 tỷ, đạt 78,41% KH.

- Năm 2017 kết quả SXKD chung giảm nhiều so với năm 2016 do năm trước Công ty có ghi nhận doanh thu từ hoạt động đầu tư. Thực tế, kết quả SXKD lĩnh vực tư vấn của Công ty cho thấy sản lượng 2017 tăng hơn so với 2016 khoảng 45%, doanh thu tăng 10%. ( Năm 2016: Sản lượng /Doanh thu = 17,2 tỷ/17,835 tỷ)

- Công ty đã bảo toàn được vốn, lợi nhuận sau thuế/vốn chủ đạt mức 4,8%.

b. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Các cuộc họp trong năm 2017 của Hội đồng quản trị tập trung vào các nội dung:

- Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2016 và nhiệm vụ kế hoạch năm 2017.

- Thông qua các báo cáo tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2016.

- Thông qua các báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

- Chủ trương về sửa đổi các quy chế liên quan đến hợp đồng lao động, tiền lương đóng bảo hiểm cho người lao động.

- Chủ trương về sửa đổi Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014 và các Nghị định, thông tư hướng dẫn liên quan.

- Công tác cán bộ.

c. Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017:

Trên cơ sở quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo công tác chuẩn bị, tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên và thông qua các báo cáo tài chính, phân phối lợi nhuận cũng như các báo cáo của Hội đồng quản trị, Giám đốc và Ban Kiểm soát Công ty.

d. Giám sát hoạt động của Ban Giám đốc và các cán bộ điều hành.

- Thông qua các hoạt động SXKD, các buổi họp giao ban, họp với chủ đầu tư, họp xây dựng quy chế... Hội đồng quản trị đã nắm bắt các hoạt động chung của Công ty, giám sát các hoạt động của Ban Giám đốc, của các cán bộ điều hành, đồng thời thường xuyên phối hợp với các mặt công tác điều hành và quản lý Công ty.

- Việc đánh giá hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát và các cán bộ chủ chốt trong Công ty sẽ thực hiện từ năm 2018 sau khi Quy chế Quản trị Công ty do Hội đồng quản trị chuẩn bị dự thảo được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

e. Niêm yết cổ phiếu Công ty lên sàn UPCOM:

Căn cứ quy định của Luật Chứng khoán, các nghị định số 58 - 60/NĐ-CP, Công ty đã làm thủ tục và niêm yết cổ phiếu Công ty lên sàn UPCOM từ 30/8/2017.

f. Chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

- Năm 2017, Công ty đã chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2016, cụ thể:

+ Thù lao Hội đồng quản trị: 100.680.000 đồng.

+ Thù lao Ban Kiểm soát: 47.700.000 đồng.

- Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2017, căn cứ vào kết quả SXKD 2017 dự kiến là 86.372.000 đồng ( bằng 0,5% doanh thu công tác tư vấn).

Trong đó: + Thù lao Hội đồng quản trị: 58.889.000 đồng.

+ Thù lao Ban Kiểm soát: 27.483.000 đồng.

Thù lao này Công ty sẽ chi trả vào đợt chi cổ tức năm 2017 cho các cổ đông toàn Công ty.

## **2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị trong năm 2018**

- Xây dựng và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 68 và các Nghị định, thông tư hướng dẫn liên quan.

- Xây dựng và ban hành các quy chế quản lý liên quan đến hợp đồng lao động, trả lương... trong Công ty phù hợp với nhu cầu quản lý trong giai đoạn mới.

- Tăng cường hoạt động của Hội đồng quản trị trong các mặt quản lý, giám sát các mặt hoạt động của Công ty, của các cán bộ điều hành Công ty nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị, khắc phục các khó khăn, yếu kém còn tồn tại.



- Tích cực phối hợp với Tổng Công ty Đầu tư Phát triển hạ tầng đô thị UDIC trong lộ trình thoái vốn Nhà nước tại Công ty, thống nhất trong Hội đồng quản trị và đề xuất với Tổng Công ty UDIC các vấn đề liên quan đến việc thoái vốn nhằm đảm bảo định hướng hoạt động của Công ty trong những năm tiếp theo.

## V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2017

#### Bảng cân đối kế toán

##### 1. Tài sản

Tài sản	Ngày 31/12/2017	Ngày 31/12/2016
<b>A. Tài sản ngắn hạn</b>	<b>50,449,915,542</b>	<b>55,877,402,278</b>
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	2,411,721,027	5,140,841,812
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	35,782,016,224	37,914,798,934
3. Hàng tồn kho	12,256,178,291	12,700,639,885
4. Tài sản ngắn hạn khác	-	121,121,647
<b>B. Tài sản dài hạn</b>	<b>3,931,773,321</b>	<b>4,732,101,968</b>
<b>I. Tài sản cố định</b>	<b>2,417,396,949</b>	<b>2,108,072,260</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	2,417,396,949	2,108,072,260
<b>II. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>1,514,376,372</b>	<b>2,624,029,708</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	1,514,376,372	2,624,029,708
<b>Tổng cộng tài sản (A+B)</b>	<b>54,381,688,863</b>	<b>60,609,504,246</b>

##### 2. Nguồn vốn

Nguồn vốn	Ngày 31/12/2017	Ngày 31/12/2016
<b>A. Nợ phải trả</b>	<b>41,981,882,184</b>	<b>47,904,696,802</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>41,200,512,284</b>	<b>47,161,726,902</b>
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>781,369,900</b>	<b>742,969,900</b>
<b>B. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>12,399,806,679</b>	<b>12,704,807,444</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>12,399,806,679</b>	<b>12,704,807,444</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	10,000,000,000	10,000,000,000
2. Thặng dư vốn cổ phần	1,542,301	1,542,301

3. Quỹ đầu tư phát triển	1,803,265,143	1,713,763,899
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	594,999,235	989,501,244
<b>Tổng cộng Nguồn vốn (A+B)</b>	<b>54,381,688,863</b>	<b>60,609,504,246</b>

### 3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2017	Năm 2016
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	19,603,122,369	52,500,552,011
2	Các khoản giảm trừ	02	69,438,397	311,316,621
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	19,533,683,972	52,189,235,390
4	Giá vốn hàng bán	11	15,830,395,888	43,981,884,890
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20	3,703,288,084	8,207,350,500
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21	9,946,705	42,266,842
7	Chi phí hoạt động tài chính	22	182,115,100	177,032,562
8	Chi phí bán hàng	24	-	-
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	6,181,535,981	6,214,314,956
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(24+25))	30	(2,650,416,292)	1,858,269,824
11	Thu nhập khác	31	3,808,701,104	2,610,000
12	Chi phí khác	32	329,487,815	-
13	Lợi nhuận khác	40	3,479,213,289	2,610,000
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	828,796,997	1,860,879,824
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	233,797,762	871,378,580
16	Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	594,999,235	989,501,244
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (60=50-51-52)	70	595	890

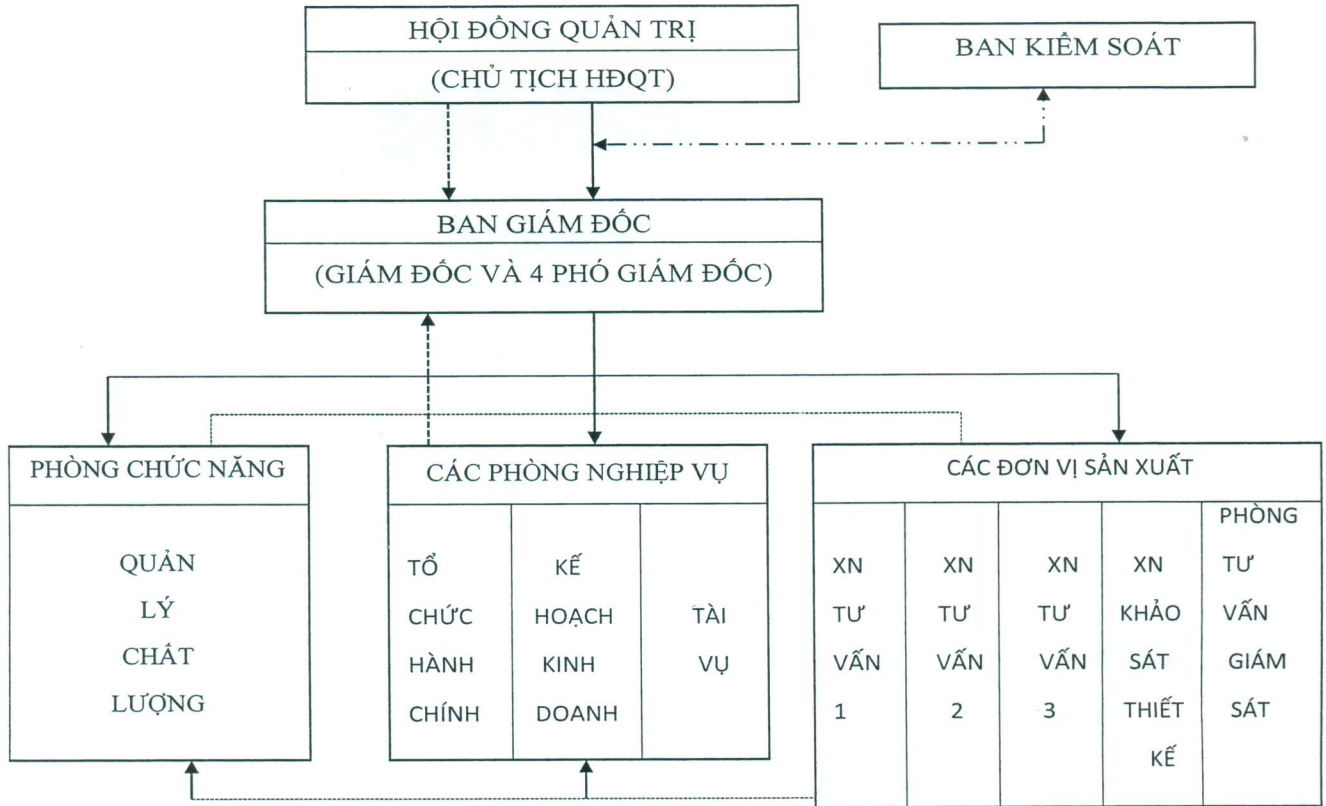
### 4. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017	Năm 2016
<b>1</b>	<b>Cơ cấu tài sản</b>	%		
	- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản		7.23%	7.81%
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		92.77%	92.19%





**Phụ lục 1 – Sơ đồ Cơ cấu tổ chức và quản lý Công ty**



- Mỗi quan hệ chủ đạo:  $\longrightarrow$
- Mỗi quan hệ kiểm tra:  $\dashrightarrow$
- Mỗi quan hệ phản hồi, tham mưu:  $\cdots\longrightarrow$
- Mỗi quan hệ qua lại:  $\longleftrightarrow$



**Phụ lục 2 – Danh sách Ban điều hành**

**1. Ông Đặng Văn Châu – Thành viên HĐQT – Giám đốc công ty**

Họ và tên	Đặng Văn Châu
Số CMTND/Hộ chiếu	011078481
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	28/3/1961
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	An Ninh - Tiền Hải - Thái Bình
Địa chỉ thường trú	240 - B1 - Tổ 30 - P. Phương Liên - Q. Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại liên lạc ở cơ quan	0437760091
Trình độ văn hoá	10/10
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư thủy lợi
Chức vụ công tác hiện nay tại TC ĐKGD	Thành viên hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty
Chức vụ công tác hiện tại tại TC khác	Không
Số cổ phần cá nhân sở hữu	79.380 cổ phần (chiếm 7,94% vốn điều lệ)
Số cổ phần đại diện Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Hạ tầng đô thị UDIC	150.000 cổ phần (chiếm 15% vốn điều lệ)

**2. Ông Đỗ Đình Long – Thành viên HĐQT – Phó Giám đốc công ty**

Họ và tên	Đỗ Đình Long
Số CMTND/Hộ chiếu	011765062
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	25/11/1958
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Phường Thượng Đình - Q. Thanh Xuân - HN
Địa chỉ thường trú	27A Phố Văn Miếu - P. Văn Miếu - Q. Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại liên lạc ở cơ quan	0437730604
Trình độ văn hoá	10/10
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ kỹ thuật xây dựng công trình giao thông
Chức vụ công tác hiện nay tại TC ĐKGD	Thành viên Hội đồng quản trị Phó Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Xí nghiệp Tư vấn 2
Chức vụ công tác hiện tại tại TC khác	Không
Số cổ phần cá nhân sở hữu	25.670 cổ phần chiếm 2,57% vốn điều lệ
Số cổ phần đại diện NN	Không

**3. Bà Phan Thị Lan Hương - Phó giám đốc công ty**

Họ và tên	Phan Thị Lan Hương
Số CMTND/Hộ chiếu	010246618
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	20/6/1961
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Xã Sài Sơn - Huyện Quốc Oai - TP Hà Nội
Địa chỉ thường trú	Số 12 - Dãy B6b Tập thể Thành Công - Phường Thành Công - Ba Đình -Hà Nội
Điện thoại liên lạc ở cơ quan	0437730116
Trình độ văn hoá	10/10
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ quản lý đô thị
Chức vụ công tác hiện nay tại TC ĐKGD	Phó Giám đốc Công ty
Số cổ phần cá nhân sở hữu	Không
Số cổ phần đại diện NN	Không

**4. Ông Bùi Đỗ Trọng Hùng - Phó giám đốc công ty**

Họ và tên	<b>Bùi Đỗ Trọng Hùng</b>
Số CMTND/Hộ chiếu	011423713
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	20/3/1964
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Phường Thụy Khuê - Quận Tây Hồ - HN
Địa chỉ thường trú	19 Lương Ngọc Quyến - Phường Hàng Buồm - Q. Hoàn Kiếm - Hà Nội
Điện thoại liên lạc ở cơ quan	0437730540
Trình độ văn hoá	10/10
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng
Chức vụ công tác hiện nay tại TC ĐKGD	Phó Giám đốc Công ty
Số cổ phần cá nhân sở hữu	Không
Số cổ phần đại diện NN	Không

**5. Bà Trần Thị Thanh Minh – Phó giám đốc công ty**

Họ và tên	Trần Thị Thanh Minh
Số CMTND/Hộ chiếu	011066047
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	22/02/1963
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Xã Trác Văn - Huyện Duy Tiên - Tỉnh Hà Nam



Địa chỉ thường trú	756 H1 - Phường Tân Mai - Q. Hoàng Mai – HN
Điện thoại liên lạc ở cơ quan	0437760400
Trình độ văn hoá	10/10
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng cầu hầm
Chức vụ công tác hiện nay tại TC ĐKGD	Phó Giám đốc Công Ty kiêm Trưởng Phòng Quản lý chất lượng. Từ ngày 01/10/2017 thôi giữ chức Phó Giám đốc công ty.
Số cổ phần cá nhân sở hữu	Không
Số cổ phần đại diện NN	Không

**6. Bà Nguyễn Thị Thu Huyền – Thành viên HĐQT – Kế toán trưởng**

Họ và tên	Nguyễn Thị Thu Huyền
Số CMTND/Hộ chiếu	011862778
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	28/02/1975
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Thuận Mỹ - Ba Vì - Hà Tây
Địa chỉ thường trú	Số 5 ngách 495/3 Đường Nguyễn Trãi - Q. Thanh Xuân – Hà Nội
Điện thoại liên lạc ở cơ quan	0437730037
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kế toán
Chức vụ công tác hiện nay tại TC ĐKGD	Thành viên Hội đồng quản trị Kế toán trưởng - Trưởng Phòng Tài vụ
Số cổ phần cá nhân sở hữu	4.000 cổ phần chiếm 0,40% vốn điều lệ
Số cổ phần đại diện NN	Không